

T, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Số: 120/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Khổng Thị M, sinh năm 1985; nơi thường trú: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi tạm trú: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1981; nơi thường trú: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Khổng Thị M và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Hoàng Văn N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Văn L, sinh ngày 15/12/2010. Chị Khổng Thị M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Văn K, sinh ngày 16/12/2005. Anh N, chị M không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị Khổng Thị M và anh Hoàng Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Khổng Thị M chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu

số: 0000728 ngày 10 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.
Hoàn trả chị Khổng Thị M 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Màu Văn Mùi